

TRÒ CHƠI THIÊN NHIÊN TRONG HỌC TẬP SỚM

Các Hoạt động Học tập được đồng Thiết kế bởi
Woodland Park Zoo và Refugee Women's Alliance



INSTITUTE of
Museum and Library
SERVICES

WOODLAND
PARK ZOO

ReWA
Empowering families • Strengthening communities

SỨ MỆNH CỦA CHÚNG TÔI

WOODLAND PARK ZOO bảo vệ động vật hoang dã và truyền cảm hứng cho mọi người coi việc bảo tồn là ưu tiên hàng đầu trong cuộc sống của họ.

THỪA NHẬN VỀ ĐẤT ĐAI

Đây là các vùng đất của các bên ký kết Bộ lạc trong Hiệp ước Point Elliott (1855), quyền quản lý của họ đối với các vùng nước, thực vật, đất đai và động vật ở vùng Tây Bắc vẫn tiếp tục kể từ thời xa xưa. Woodland Park Zoo thừa nhận quyền quản lý này, quyền chủ quyền của các bên ký kết Bộ lạc, và trách nhiệm của chúng tôi trong việc tham gia với các Bộ lạc này là nhằm truyền cảm hứng và thúc đẩy việc khôi phục mối quan hệ giữa con người và thế giới xung quanh chúng ta.



MỤC LỤC

- iii CÁC NHÀ GIÁO DỤC THÂN MẾN
- iv TRÒ CHƠI THIÊN NHIÊN LÀ GÌ?
- iv CÁCH SỬ DỤNG CÁC THẺ NÀY

MÙA THU

- 3 Ví dụ: Bí ngô, Lá rụng, Nhện
- 5 Rất nhiều Lá
- 7 Thế giới Loài Cú
- 9 Nghiên cứu Hạt giống
- 11 Vị trí Đặc biệt của Con người trong Thiên nhiên

MÙA ĐÔNG

- 15 Ví dụ: Nhà của Động vật, Đất
- 17 Em có thể tìm thấy những Động vật nào?
- 19 Tất cả Chúng ta đều cần có Nhà
- 21 Vẽ bằng Bùn
- 23 Máng ăn cho Chim bằng Quả thông

MÙA XUÂN

- 27 Ví dụ: Hạt giống, Thú non, Giun đất
- 29 Đố Em Tìm được?
- 31 Trẻ em Có thể Ủ phân
- 33 Nhảy Éch
- 35 Vòng tròn Thiên nhiên



MỤC LỤC, TIẾP THEO

MÙA HÈ

- 39 Ví dụ: Chơi với Đá viên và Nước,
Côn trùng và Nhện
- 41 Bầu trời Hôm nay Có gì?
- 43 Màu sắc trong Thiên nhiên
- 45 Làm Khuôn mặt từ Vật liệu Thiên nhiên
- 47 Chìm hay Nổi?

CẢ NĂM

- 51 Ví dụ: Cái bóng, Bong bóng
- 53 Điềm tĩnh Như một Sinh vật
- 55 Khám phá Sỏi và Đá
- 57 Dấu ấn Thiên nhiên
- 59 Con giun Ngộ nguậy

PHỤ LỤC

- 61 Những Cuốn sách Nên đọc



CÁC NHÀ GIÁO DỤC THÂN MẾN:

Bộ công cụ trò chơi thiên nhiên này là kết quả của hai năm hợp tác giữa Woodland Park Zoo và Refugee Women's Alliance (ReWA) với nguồn tài trợ hào phóng của Institute of Museum and Library Services. Mục đích của dự án này cũng như các thẻ trò chơi thiên nhiên thu được và chương trình đào tạo liên quan là để tích hợp liên mạch và cần thận các hoạt động trò chơi thiên nhiên vào không gian giáo dục sớm sao cho có ý nghĩa về mặt văn hóa và dễ tiếp cận đối với trẻ em, gia đình và nhân viên. Các thẻ này dành cho các chuyên gia giáo dục sớm ở nhiều môi trường khác nhau, bao gồm các trường mầm non và trung tâm chăm sóc trẻ em như Early Childhood Education and Assistance Program (ECEAP) và Head Start. Các hoạt động được nêu trên các thẻ này nhằm mục đích làm tăng sự thoải mái và năng lực kết hợp trò chơi thiên nhiên qua các mùa, ở nhiều không gian, với nhiều ngôn ngữ và mục tiêu học tập.

Các tài nguyên đào tạo và tài nguyên bổ sung về trò chơi thiên nhiên có sẵn trên thư viện tài nguyên miễn phí của vườn thú tại <https://discoveryden.zoo.org>. Chúng tôi hy vọng những hoạt động và công cụ này sẽ phù hợp một cách tự nhiên với kiến thức và sự hỗ trợ vô giá mà quý vị dành cho thế hệ tiếp theo.





TRÒ CHƠI THIÊN NHIÊN LÀ GÌ?

Trò chơi thiên nhiên là một thực hành giáo dục mà quý vị có thể đang áp dụng, chỉ đơn giản là để trẻ em chơi trong các môi trường tự nhiên và với các vật thể trong tự nhiên. Bao gồm tất cả mọi thứ, từ những buổi học hoàn toàn ở ngoài trời cho đến hoạt động lội nước trên đường nhựa, trò chơi thiên nhiên là một phần quan trọng trong trải nghiệm tuổi thơ.

Một số lợi ích của trò chơi thiên nhiên bao gồm cải thiện kỹ năng vận động, khả năng sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề, sự đồng cảm, kỹ năng xã hội, khả năng điều tiết cảm xúc, nhận thức về cá nhân trong mối quan hệ với môi trường và kết quả học tập. Mặc dù ngày càng có nhiều nghiên cứu cho thấy lợi ích của trò chơi thiên nhiên, trẻ em da màu, trẻ em không nói tiếng Anh ở nhà và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận các không gian tự nhiên ít hơn nhiều so với các bạn cùng trang lứa da trắng, nói tiếng Anh và có gia đình khá giả hơn. Với chuyên môn của ReWA, bộ công cụ này đảm bảo tất cả trẻ em đều được tiếp cận với những trải nghiệm địa phương, giàu tính học tập, được xây dựng dựa trên – chứ không phải lẫn át – bản sắc văn hóa và ngôn ngữ bản địa của các em.

Tài liệu truyền thống xem việc trò chơi thiên nhiên là khi trẻ em tham gia vào các hoạt động tự chơi trong không gian ngoài trời tự nhiên. Chúng tôi biết rằng không phải đứa trẻ nào cũng có thể tiếp cận loại không gian này hay cảm thấy thoải mái khi bắt đầu từ thời điểm đó. Trò chơi thiên nhiên là một quá trình diễn ra liên tục. Cho dù trẻ đang ở đâu trên hành trình trò chơi thiên nhiên, những thẻ này đều chứa các hoạt động phù hợp.

CÁCH SỬ DỤNG CÁC THẺ NÀY

Được tổ chức giống như một năm học điển hình kéo dài từ mùa thu đến mùa hè, các nhà giáo dục được khuyến khích sử dụng những thẻ này trong quá trình **lập kế hoạch hàng ngày, hàng tuần và hàng tháng**.

Ví dụ là những lời nhắc ngắn gọn theo mùa được điều chỉnh cho phù hợp với tiêu chuẩn.

Hoạt động là các giáo án dành cho các nhóm nhỏ hoặc lớn phù hợp với các tiêu chuẩn và chủ đề phổ biến theo mùa.

Các thẻ này được liên kết với các mục tiêu của **Teaching Strategies (Chiến lược Giảng dạy) GOLD (TSG)** và **HighScope KDIs (Các Chỉ tiêu Phát triển Chính)**. Để biết thông tin về sự phù hợp của TSG với chương trình của mình, quý vị hãy tham khảo ý kiến của giám sát viên hoặc trang web của Teaching Strategies.

Để biết thêm thông tin về trò chơi thiên nhiên, cách tận dụng các thẻ này, các hoạt động bổ sung, bản in, v.v., quý vị hãy tham khảo **Đào tạo về Bộ công cụ Trò chơi Thiên nhiên** tại <https://discoveryden.zoo.org>.



MÙA THU





BÍ NGÔ

Vật lý (KDI C16/TSG 6)

Yêu cầu trẻ lần lượt nâng những quả bí ngô có kích thước khác nhau. Quả nào khó nâng nhất? Quả nào dễ nâng nhất?

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D28/TSG 18)

Hoạt động theo nhóm, tưởng tượng một câu chuyện với quả bí ngô là nhân vật chính. Thử sử dụng những câu mở đầu như “Ngày xưa ngày xưa”, “Quả bí ngô đã nói” và “Cuối cùng, quả bí ngô đã đến”.

Toán học (KDI E36/TSG 22)

So sánh trọng lượng của một quả bí ngô với các vật dụng khác trong lớp học. Sử dụng một chiếc cân thăng bằng hoặc tạo ra một chiếc cân thăng bằng từ móc treo quần áo, dây và hộp đựng để chứa các vật được đo.

Khoa học (KDI G48/TSG 24)

Mời trẻ đoán hình dạng, cảm giác và mùi của phần bên trong quả bí ngô. Ghi lại những dự đoán này ở nơi trẻ có thể nhìn thấy. Sau đó, bổ quả bí ngô ra và so sánh dự đoán của trẻ với những gì trẻ nhìn thấy.

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Là phần tiếp theo của phần Đọc viết/Ngôn ngữ, hãy yêu cầu trẻ minh họa cho câu chuyện đã tưởng tượng. Quý vị có thể gợi ý về hình minh họa bằng cách đưa cho các em một mảnh giấy có vẽ sẵn một quả bí ngô đơn giản trên đó.

CON NHỆN

Vật lý (KDI C18/TSG 4)

Đi dạo ngoài trời trong sân chơi. Trẻ có thể tìm thấy bất cứ con nhện hay mạng nhện nào không?

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D21/TSG 18a)

Hát bài Itsy Bitsy Spider và nói về những điều khác có thể xảy ra trong bài hát. Quý vị hãy truy cập Chương trình Đào tạo về Bộ công cụ Trò chơi Thiên nhiên tại <https://discoveryden.zoo.org> để biết lời bài hát.



CON NHỆN (tiếp theo)

Toán học (KDI E34/TSG 21b)

Khám phá các hình dạng có ở mạng nhện và con nhện. Trẻ có thể tìm thấy những hình dạng mà trẻ nhận ra được không?

Khoa học (KDI G52/TSG 28)

Thực hành sử dụng kính lúp để quan sát những con nhện và mạng nhện. Trẻ chú ý đến điều gì khi sử dụng công cụ phóng đại?

Nghệ thuật (KDI F42/TSG 35)

Yêu cầu trẻ cùng nhau tạo ra một chiếc mạng nhện trong lớp học. Hỏi xem các em sẽ cần những vật liệu gì và quan sát xem các em có thể tìm thấy gì quanh lớp học để làm mạng nhện.

LÁ RỤNG

Vật lý (KDI C16/TSG 4)

Yêu cầu trẻ gom lá lại thành đồng. Trẻ có thể chạy qua các đồng lá, tung lá lên không trung và sau đó gom lá lại với nhau.

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D25/TSG 16b)

Tạo chữ “L” từ lá. Những từ nào khác bắt đầu bằng âm “L”?

Toán học (KDI E37/TSG 22)

Sử dụng lá làm đơn vị đo lường. Yêu cầu trẻ tính xem các đồ vật (hoặc các bạn) khác nhau có chiều dài/chiều cao bằng bao nhiêu chiếc lá.

Khoa học (KDI G49/TSG 25)

Cùng trẻ tìm hiểu nguồn gốc của những chiếc lá trên mặt đất. Sử dụng kỹ năng quan sát để xem các em có thể cùng nhau tìm ra cây nào tạo ra lá nào không.

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Em có thể tạo ra những thứ gì từ lá? Các ví dụ có thể là người bằng lá hoặc sử dụng lá để phủ lên tranh vẽ động vật.



RẤT NHIỀU LÁ

KDI: C17, D22, G51, G58

TSG/GOLD: 11d, 13, 27

Từ vựng: lá, thân, gân, kết cấu, phiến lá

Vật liệu: một số loại lá khác nhau, sơ đồ đơn giản của một chiếc lá, giấy trắng, bút màu, kính lúp, địa điểm để đi dạo trong thiên nhiên



Phần đầu

- Cho cả lớp xem những chiếc lá quý vị đã mang đến. Cho trẻ khám phá những chiếc lá.
- Yêu cầu trẻ sử dụng các giác quan để quan sát những chiếc lá. Yêu cầu trẻ mô tả cảm giác về những chiếc lá? Có chiếc lá nào có mùi thơm không? Chúng tạo ra âm thanh gì?
- Mở rộng việc khám phá để trẻ nhận biết về các hình dạng, kích cỡ, màu sắc và kết cấu khác nhau.
- Trình bày sơ đồ chiếc lá (xem trang tiếp theo), sau đó liệt kê các bộ phận của chiếc lá lại với nhau.



Phần giữa

- Đưa trẻ đi dạo giữa thiên nhiên ở một nơi an toàn. Khuyến khích trẻ tìm kiếm những chiếc lá có kết cấu, hình dạng, kích cỡ và màu sắc khác nhau.
- Đưa cho trẻ kính lúp để quan sát những chiếc lá ở khoảng cách gần. Khuyến khích trẻ tìm kiếm các đường gân, hoa văn và các đặc điểm thú vị khác.
- Hỏi xem trẻ nhận thấy điều gì về kích thước, hình dạng và kết cấu của những chiếc lá khác nhau. Yêu cầu mỗi em nhặt một chiếc lá mang về lớp để nghiên cứu thêm.



Phản cuối

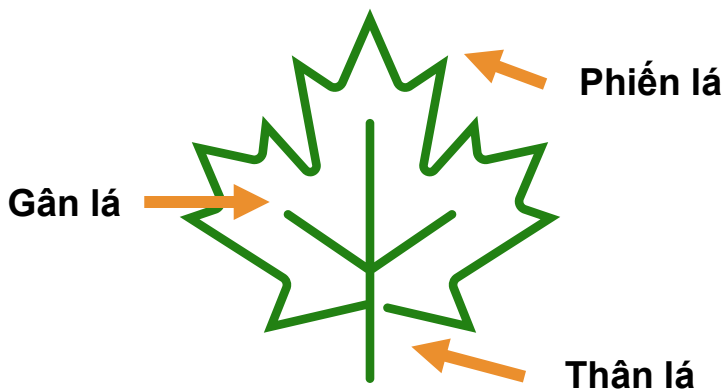
- Yêu cầu trẻ chia sẻ điều gì đó về chiếc lá của mình và lý do trẻ chọn nó.
- Trẻ có thể tiếp tục tìm hiểu về chiếc lá bằng cách sử dụng nó trong một dự án nghệ thuật, chà xát hoặc tạo một nhân vật từ chiếc lá và kể câu chuyện về nhân vật đó.
- Cho mỗi em một cơ hội để kể về những gì trẻ quyết định làm với chiếc lá của mình.



Điều chỉnh

- Cân nhắc việc mang theo các loại thảo mộc và lá có mùi nồng với nhiều kết cấu khác nhau cho trẻ có thị lực kém hoặc khiếm thị.
- Thêm các ngôn ngữ khác vào sơ đồ chiếc lá. Nếu trẻ nói các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh, quý vị cần đảm bảo ngôn ngữ của trẻ được thể hiện trong dụng cụ trợ huấn trực quan.

Sơ đồ Chiếc lá Đơn giản





THẾ GIỚI LOÀI CÚ

KDI: A5, C17, E34, F40, G45, G51

TSG/GOLD: 11b, 27, 33

Từ vựng: cú mèo, móng vuốt, lông vũ, lá, nguy trang

Vật liệu: hình ảnh của một số loài cú khác nhau; nhiều loại vật liệu sáng tạo nghệ thuật, bao gồm hộp đựng nhỏ, vật dụng từ thiên nhiên, keo dán



Phần đầu

- Giới thiệu cho trẻ biết về loài cú bằng cách cho trẻ xem hình ảnh các loại cú khác nhau. Thảo luận về các đặc điểm của loài cú, chẳng hạn như mắt to, lông vũ, bay không gây tiếng động và hoạt động vào ban đêm.
- Quan sát những hình dạng và hoa văn mà trẻ chú ý khi nhìn vào những bức tranh về cú.
- Thảo luận về các hình dạng tạo nên một con cú. (Hầu hết các loài cú đều có đầu tròn, mắt to, thân hình bầu dục và đôi chân khỏe với các móng vuốt.)



Phần giữa

- Cho trẻ biết rằng trẻ có thể tạo ra con cú của riêng mình từ những vật liệu sáng tạo nghệ thuật và vật liệu tự nhiên.
- Cung cấp sẵn các đồ vật tự nhiên khác nhau để trẻ có thể tự chọn nguyên liệu làm con cú của mình.
- Hãy nhớ rằng hoạt động này phải thể hiện sự sáng tạo của trẻ! Đây là nghệ thuật lấy cảm hứng từ cuộc sống thực. Đây KHÔNG phải là một hoạt động thủ công; sẽ không sao nếu tác phẩm nghệ thuật của trẻ trông không giống một con cú.



Phản cuối

- Sau khi trẻ đã hoàn thành xong những con cú, hãy yêu cầu trẻ chia sẻ tác phẩm sáng tạo của mình.
- Khuyến khích trẻ nói về những con cú, màu sắc và vật liệu mà trẻ đã sử dụng cho dự án của mình. Hỏi xem con cú của các em có tên không và chúng có thể sống ở đâu.



Điều chỉnh

- Để giúp hỗ trợ trẻ có vấn đề về giác quan, quý vị đừng yêu cầu trẻ sử dụng bất kỳ vật liệu cụ thể nào.
- Đối với trẻ có thị lực kém hoặc khiếm thị, hãy sử dụng các vật liệu nghệ thuật có nhiều kết cấu khác nhau như lá thông, lá cây, cát và đất.



Hoạt động Bổ sung

- Hoạt động này có thể được thực hiện lại với bất kỳ loài động vật nào và trong bất kỳ mùa nào bằng cách sử dụng các vật liệu tự nhiên được tìm thấy trong thời gian đó trong năm.
- **Để tìm thêm tài nguyên cho hoạt động này, quý vị hãy xem phần Đào tạo về Bộ công cụ Trò chơi Thiên nhiên tại <https://discoveryden.zoo.org>.**



NGHIÊN CỨU HẠT GIỐNG

KDI: D22, C17, G45, G51

TSG/GOLD: 7a, 9, 25

Từ vựng: hạt giống, cây, vỏ hạt, nảy mầm, rễ, lá

Vật liệu: các loại hạt giống rau quả, búa nhỏ, kính lúp, nhíp, đĩa giấy, hình minh họa – sơ đồ hạt giống đơn giản



Phần đầu

- Giới thiệu hạt giống, giải thích rằng hạt là những bộ phận rất nhỏ của cây và có thể phát triển thành cây lớn.
- Nói về các bộ phận khác nhau của hạt giống (phôi, vỏ hạt và phôi nhũ.)
- Cho trẻ xem các loại hạt giống khác nhau và đặt các câu hỏi như... Em nghĩ đây là loại hạt gì? Những hạt giống này đến từ đâu? Điều gì sẽ xảy ra nếu hạt giống được trồng vào trong đất?

Phần giữa

- Khuyến khích trẻ sử dụng các giác quan để khám phá hạt giống. Cung cấp các công cụ như kính lúp, nhíp và búa nhỏ. Hỏi xem trẻ nhận thấy điều gì về hạt giống.
- Muốn hạt giống nảy mầm thì chúng ta phải làm gì? Nói về sự phát triển của cây.
- Khuyến khích trẻ đề xuất những thứ mà hạt giống cần như đất, nước, ánh sáng mặt trời, v.v.
- Cho trẻ xem hình ảnh về các giai đoạn khác nhau trong vòng đời của cây và hỏi xem trẻ nhận thấy điều gì ở mỗi giai đoạn.



Phân cuối

- Mời mỗi em chọn một hạt giống yêu thích và kể về hạt giống đó.
- Thu hút sự chú ý đến những điểm giống và khác nhau giữa các loại hạt giống khác nhau mà trẻ mô tả.



Điều chỉnh

- Quý vị hãy lưu ý về dị ứng thực phẩm và chỉ mang theo những loại hạt an toàn cho tất cả trẻ em trong nhóm.
- Nếu trẻ có xu hướng khám phá bằng miệng thì không nên sử dụng hạt từ bên ngoài.

Sơ đồ Hạt giống Đơn giản





VỊ TRÍ ĐẶC BIỆT CỦA CON NGƯỜI TRONG THIÊN NHIÊN

KDI: A6, B9, C18, C20

TSG/GOLD: 1a, 11

Từ vựng: thư giãn, bình tĩnh, giác quan, quan sát, thiên nhiên

Vật liệu: giấy và vật liệu vẽ tranh



Phần đầu

- Đi ra khỏi lớp và yêu cầu trẻ tìm một chỗ thoải mái để ngồi, quỳ hoặc nằm.
- Nói một cách êm dịu, nhẹ nhàng, hãy yêu cầu trẻ hít thở sâu vài lần để làm dịu cơ thể.
- Khuyến khích trẻ chú ý đến cách sử dụng các giác quan.
- Hỏi trẻ về những gì các em nghe, nhìn, cảm nhận và ngửi thấy và hương vị cuối cùng các em nhớ đã nếm.



Phần giữa

- Nói với trẻ rằng chỗ ngồi là một nơi đặc biệt để trẻ có thể ngồi yên lặng và chú ý đến thế giới xung quanh.
- Nói với trẻ rằng đây là một cách tuyệt vời để xoa dịu tâm trí, cơ thể và sử dụng các giác quan.
- Yêu cầu trẻ hít thở sâu vài lần. Tập hít vào và thở ra.
- Cho trẻ cơ hội chia sẻ các quan sát về những điều trẻ mới nhìn thấy, nghe thấy, ngửi thấy, cảm nhận hoặc nếm được gần đây.

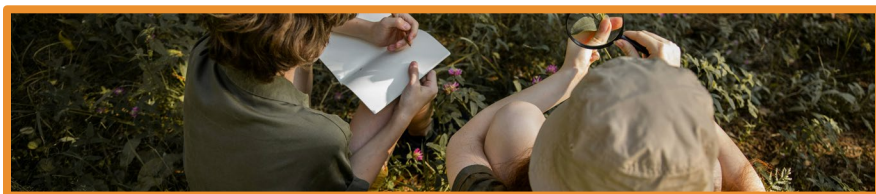


Phần cuối

- Khuyến khích trẻ chia sẻ các quan sát. Yêu cầu trẻ vẽ về điều gì đó mà trẻ nhận thấy khi ngồi tại chỗ.
- Nói về những nơi an toàn khác ở nhà hoặc trong khu phố mà trẻ có thể ngồi và khám phá bằng các giác quan của mình.

Điều chỉnh

- Có thể cần phải luyện tập một chút để trẻ có thể làm dịu cơ thể và có thể ngồi yên một chỗ ở ngoài trời.
- Hãy lặp lại hoạt động này thường xuyên để trẻ có cơ hội thực hành.
- Giáo viên có thể làm mẫu việc chia sẻ những điều mình nhận thấy để giúp trẻ cảm thấy thoải mái hơn khi chia sẻ.



Hoạt động Bổ sung

- Sử dụng các tài liệu hướng dẫn về thiên nhiên hoặc sách ảnh để giúp trẻ học tên các loài thực vật và động vật mà trẻ quan sát được khi ngồi tại chỗ.
- Tạo những cuốn nhật ký về thiên nhiên để trẻ lưu lại những gì quan sát được. Nhật ký có thể bao gồm chủ yếu là hình ảnh có chữ viết của trẻ hoặc do giáo viên viết.
- Kết hợp kể chuyện hoặc trò chơi tưởng tượng dựa trên các quan sát và trải nghiệm của trẻ tại chỗ ngồi.



MÙA ĐÔNG





NHÀ CỦA ĐỘNG VẬT

Vật lý (KDI C17/TSG 7a)

Sử dụng các con vật bằng nhựa hoặc bằng gỗ, yêu cầu trẻ sử dụng các vật dụng từ thiên nhiên để làm nhà cho con vật của mình. Nói về những gì cần thiết để sinh vật giữ ấm trong mùa đông.

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D28/TSG 18)

Đọc một câu chuyện về động vật vào mùa đông. Sử dụng hoạt động nghệ thuật có trong phần này, hãy yêu cầu trẻ tạo trang của riêng mình để thêm câu chuyện vào đó. Sau đó tiếp tục bằng cách thêm các từ khóa để mô tả bức tranh của trẻ.

Toán học (KDI E35/TSG 21a)

So sánh các loài động vật có kích thước khác nhau, sau đó so sánh kích thước ngôi nhà của chúng. Con vật nào có ngôi nhà lớn nhất? Con vật nào có ngôi nhà nhỏ nhất?

Khoa học (KDI G51/TSG 25)

Ngôi nhà mùa đông của một loài động vật sống trong tuyết (như chim cánh cụt, cáo hay gấu bắc cực) sẽ trông như thế nào? So sánh ngôi nhà đó với ngôi nhà của một loài động vật sống ở vùng có khí hậu ẩm áp quanh năm (như lười, vẹt hoặc trăn anaconda).

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Yêu cầu trẻ vẽ trang của riêng mình để thêm vào câu chuyện đã đọc ở phần Đọc viết/Ngôn ngữ.



ĐẤT

Vật lý (KDI C17/TSG 7a)

Sử dụng đất làm nền cho hộp giác quan, quý vị có thể cho những loài vật sống trong đất như hạt giống, động vật bằng gỗ (giun đất, kiến, chuột nang, rệp, chuột nhắt, rùa, v.v.) vào trong đó. Cung cấp một cái bay hoặc các dụng cụ làm vườn khác.

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D25/TSG 16)

Làm đất trong khi tạo chữ: giúp trẻ tạo thành chữ “đất” trong cát, đất sét ướt và phân trộn, sau đó trộn tất cả lại với nhau để tạo thành đất thật.

Toán học (KDI E38/TSG 23)

Sử dụng vật liệu tự nhiên để tạo hoa văn trên đất. Yêu cầu trẻ làm theo một hoa văn. Trẻ có thể tạo ra hoa văn của riêng mình không?

Khoa học (KDI G50/TSG 28)

Dùng xẻng nhỏ để đào đất. Đất được tạo thành từ nhiều thứ khác nhau. So sánh các loại đất khác nhau (đất địa phương, đất trong chậu cây cho các vùng khí hậu hoặc loại cây khác nhau). Thảo luận về một số tính chất vật lý (màu sắc, kết cấu, mùi, v.v.) của các loại đất khác nhau.

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Tạo ảnh ghép về đất. Cung cấp các loại đất khác nhau để trẻ dán vào một mảnh giấy cứng hoặc bìa cứng.



EM CÓ THỂ TÌM THẤY NHỮNG ĐỘNG VẬT NÀO?

KDI: D21, G46, G51

TSG/GOLD: 3, 8a, 8b, 14a, 25, 32

Từ vựng: mùa đông, chim, động vật có vú, côn trùng

Vật liệu: hình ảnh các động vật được tìm thấy ở Washington, một tờ giấy có những hình ảnh tương tự, bìa kẹp hồ sơ, bút chì



Phần đầu

- Chuẩn bị cho hoạt động này bằng cách đặt các bức tranh về động vật xung quanh lớp học. Đặt ở cả các vị trí dễ tìm và khó tìm.
- Hỏi trẻ về những con vật các em đã nhìn thấy gần đây khi ra khỏi nhà.
- Yêu cầu trẻ chia sẻ những điều các em nhận thấy về thực vật và động vật vào mùa đông.
- Hỏi trẻ cảm thấy như thế nào khi ra ngoài vào mùa đông? Hãy mô tả một con vật mà em nhìn thấy bên ngoài nhà khi trời lạnh? Hỏi xem trẻ nhận thấy những thay đổi gì ở cây cối trong mùa đông?



Phần giữa

- Phát các tờ giấy có hình động vật.
- Đề nghị trẻ giả vờ như đang ở ngoài trời vào giữa mùa đông.
- Yêu cầu trẻ xem có thể tìm thấy bao nhiêu con vật có trên tờ giấy của mình ở quanh lớp học.
- Dành một khoảng thời gian nhất định để trẻ khám phá lớp học và xem các em có thể tìm thấy bao nhiêu con vật.



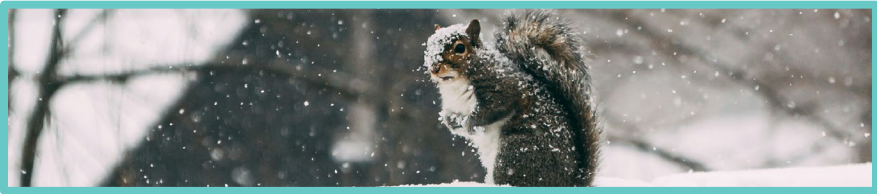
Phản cuối

- Thảo luận về những con vật các em tìm thấy. Hỏi trẻ xem có phải một số con vật dễ tìm hơn những con khác không? Có con vật nào các em mong tìm thấy nhưng lại không tìm thấy không? Các em có thường nhìn thấy nhiều động vật hơn vào mùa đông hay vào các thời điểm khác trong năm không?



Điều chỉnh

- Hãy bảo đảm quý vị dành đủ thời gian cho việc tìm kiếm các con vật trong lớp để trẻ không quá vội vàng.



Hoạt động Bổ sung

- Ra ngoài và tìm kiếm dấu hiệu về động vật. Hỏi trẻ tại sao các em lại nghĩ rằng phần lớn sẽ tìm thấy các loài chim và động vật có vú? Các em nghĩ điều gì sẽ xảy ra với bọ, bò sát và ếch vào mùa đông?
- Giới thiệu các khái niệm về ngủ đông, di cư và thích nghi để tiếp tục thảo luận về hoạt động sinh tồn của động vật trong mùa đông.
- **Để tìm thêm tài nguyên cho hoạt động này, quý vị hãy xem phần Đào tạo về Bộ công cụ Trò chơi Thiên nhiên tại <https://discoveryden.zoo.org>.**



TẤT CẢ CHÚNG TA ĐỀU CẦN CÓ NHÀ

KDI: F40, G51, H56

TSG/GOLD: 7a, 14a, 25, 27, 32

Từ vựng: môi trường sống, hốc, tổ, hang

Vật liệu: hình ảnh về các môi trường sống và nơi ở khác nhau của động vật, mô hình động vật nhỏ giống thật, hộp nhỏ, nhiều loại vật liệu tự nhiên

Phản đầu

- Bắt đầu bằng việc thảo luận về từ “môi trường sống”, có nghĩa là nơi sinh sống dành cho động vật.
- Môi trường sống của động vật là nơi động vật sinh sống, tìm thức ăn và giữ an toàn.
- Cũng giống như con người sống trong các khu dân cư, động vật sống trong môi trường sống phù hợp với chúng.
- Môi trường sống có thể là nhiều nơi khác nhau như rừng, đại dương, sa mạc hoặc thậm chí là ở ngay sân sau nhà các em!
- Mỗi môi trường sống đều có những thứ đặc biệt như thực vật, nước và các động vật khác giúp các động vật sống ở đó tồn tại.



Phản giữa

- Yêu cầu mỗi em chọn một mô hình động vật để xây dựng môi trường sống cho nó.
- Đưa cho mỗi em một chiếc hộp để sử dụng và nhiều vật liệu tự nhiên để tạo môi trường sống cho động vật.
- Nhắc trẻ nhớ lại những yếu tố cơ bản mà tất cả chúng ta đều cần (thức ăn, nước uống, nơi trú ngụ và không gian) và khuyến khích các em thể hiện điều đó trong khi xây dựng môi trường sống cho con vật của mình.



Phản cuối

- Yêu cầu trẻ chia sẻ về con vật và môi trường sống mà các em đã tạo ra.
- Yêu cầu trẻ nói về môi trường sống của chính mình (khu dân cư nơi trẻ sinh sống) và mô tả cách các nhu cầu của trẻ được đáp ứng mỗi ngày.



Điều chỉnh

- Nếu bất kỳ đứa trẻ nào có vấn đề về giác quan khi chạm vào một số loại vật liệu tự nhiên nhất định, hãy thay thế bằng các vật dụng trong lớp và vật liệu sáng tạo nghệ thuật mà trẻ đã quen thuộc để vẽ hoặc xây dựng môi trường sống.
- Việc sử dụng vật liệu tự nhiên được khuyến khích nhưng không bắt buộc.



Hoạt động Bổ sung

- Suy nghĩ về cách những nơi như sở thú và thủy cung tạo ra môi trường để hỗ trợ các loài động vật sống dưới sự chăm sóc của họ. Làm thế nào họ có thể cung cấp nhiều hoạt động khác nhau để thu hút sự quan tâm và tham gia của động vật?
- Để tìm thêm tài nguyên cho hoạt động này, quý vị hãy xem phần Đào tạo về Bộ công cụ Trò chơi Thiên nhiên tại <https://discoveryden.zoo.org>.



VẼ BẰNG BÙN

KDI: C19, G48, G49

TSG/GOLD: 24, 33, 7a, 7b,

Từ vựng: đất, bùn, nước, pha trộn, hỗn hợp

Vật liệu: đất, hộp đựng, que kem, nước, giấy, cọ vẽ, tấm bông hoặc các vật dụng khác mà trẻ có thể sử dụng để vẽ



Phần đầu

- Bắt đầu bằng việc cho trẻ xem một chiếc cốc có chứa đất. Yêu cầu trẻ nghĩ xem đó là gì và đến từ đâu.
- Để trẻ có cơ hội sờ vào đất. Cảm giác khi sờ như thế nào?
- Hỏi xem các em nghĩ điều gì sẽ xảy ra khi thêm nước vào đất. Trình bày cách thêm nước vào đất và pha trộn chúng với nhau.
- Hỏi xem các em có thể nghĩ ra cách nào để sáng tạo nghệ thuật từ bùn đất không. Chúng ta cần những gì để có thể sáng tạo nghệ thuật từ đất?



Phần giữa

- Đưa cho mỗi em một cốc chứa đất và một cốc chứa nước riêng.
- Cho trẻ trộn đất và nước trong cốc của mình, khuyến khích trẻ thử nghiệm với các lượng nước và đất khác nhau.
- Phát giấy và cọ vẽ cho từng em, sau đó khuyến khích các em thử vẽ bằng chỗ bùn đã tạo ra.
- Trong quá trình trẻ sáng tác, hãy yêu cầu các em nói về tác phẩm nghệ thuật của mình. Tại sao các em lại chọn làm một hình dạng nhất định?



Phân cuối

- Sau khi sáng tạo nghệ thuật, hãy đặt tác phẩm của trẻ ở nơi an toàn để khô.
- Hoàn thành quy trình dọn dẹp của quý vị, yêu cầu trẻ tham gia bất cứ khi nào có thể.
- Khuyến khích trẻ di chuyển chậm như bùn đến hoạt động tiếp theo.



Điều chỉnh

- Hãy sử dụng đất không có thuốc trừ sâu và phân bón. Như vậy sẽ an toàn nếu trẻ cho vật liệu vào miệng.
- Hãy để mỗi đứa trẻ tự dẫn dắt quá trình khám phá bùn đất bằng giác quan của mình.



Hoạt động Bổ sung

- Hãy thử thực hiện hoạt động này ngoài trời, trên vỉa hè hoặc khu vực cụ thể khác.
- Quý vị có thể bổ sung thêm phần mở rộng cho hoạt động khoa học bằng cách yêu cầu cả lớp để một cốc bùn ra ngoài trời và quan sát những gì xảy ra trong vài ngày hoặc vài tuần tới.



MÁNG ĂN CHO CHIM BẰNG QUẢ THÔNG

KDI: B10, C17, H58

TSG/GOLD: 7, 9d, 10a, 25

Từ vựng: chim, thức ăn, nước, nơi trú ẩn, không khí, không gian

Vật liệu: quả thông, mỡ trừu từ thực vật, hạt cho chim ăn (không có vỏ cứng), thìa, đĩa, trái cây khô (không đường và không thêm hương liệu), túi



Phần đầu

- Trò chuyện với trẻ về những điều cần thiết cho sự sống của động vật. Động vật có năm nhu cầu cơ bản (thức ăn, nước uống, nơi trú ẩn, không khí và không gian.)
- Yêu cầu trẻ chia sẻ về thức ăn yêu thích, nơi lấy nước uống và nơi trú ẩn hoặc không gian của động vật.
- Để đảm bảo an toàn cho động vật, hầu hết động vật không nên ăn thức ăn của con người. Một trong những trường hợp ngoại lệ là loài chim biết hót, chúng có thể ăn một số loại thức ăn của con người như trái cây khô.



Phần giữa

- Đổ hạt cho chim ăn vào một hoặc nhiều chiếc bát hoặc đĩa nông.
- Đưa cho mỗi đứa trẻ một quả thông và giúp các em buộc dây vào một đầu để có thể treo ngoài trời.
- Sau đó, trẻ có thể dùng dao hoặc thìa để phết mỡ trừu (shortening) lên trên quả thông.
- Trẻ có thể cần giúp đỡ để dàn đều mỡ trừu trên quả thông.
- Sau đó, trẻ có thể nhúng quả thông vào chỗ hạt cho chim ăn và lấp đầy các khoảng trống bằng nho khô hoặc trái cây khô.



Phản cuối

- Để máng ăn cho chim của mỗi em vào túi để các em mang về nhà.
- Sau khi trẻ treo máng ăn ở nhà, hãy yêu cầu trẻ để ý (và vẽ hình) những chú chim ghé đến máng ăn.



Điều chỉnh

- Hãy sẵn sàng giúp đỡ phết mỡ trều lên quả thông.
- Đảm bảo quý vị thực hiện hoạt động này ở gần nơi có xà phòng và nước chảy.



Hoạt động Bổ sung

- Treo máng cho chim ăn bằng quả thông bên ngoài lớp học để trẻ quan sát.
- Nếu có nhiều chim, hãy cân nhắc mua một chiếc máng ăn tốt hơn để có cơ hội thấy chim quanh năm.
- Quý vị có thể theo dõi các loài chim khác nhau mà quý vị nhìn thấy qua các mùa khác nhau.
- Cung cấp tài liệu hướng dẫn về chim để giúp trẻ nhận biết các loài chim khác nhau ở địa phương.



MÙA XUÂN





HẠT GIỐNG

Vật lý (KDI C17/TSG 7a)

Khám phá về các loại hạt khác nhau. Yêu cầu trẻ sử dụng ngón tay để nhóm hạt thành các loại.

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D28/TSG 18a)

Đọc một cuốn sách về sự phát triển của hạt giống. Thực hành tìm chữ “S” của từ hạt giống (seed) trong sách.

Toán học (KDI E35/TSG 21a)

Xem hình ảnh hạt giống đang nảy mầm, xác định vị trí của hạt giống so với nền/mặt đất.

Khoa học (KDI G47/TSG 24)

Cho trẻ nghiên cứu hạt giống và dự đoán về quá trình phát triển của hạt giống. Dùng khăn giấy thấm ướt nước, để các loại hạt khác nhau nảy mầm trên đó. Kiểm tra hạt giống hàng ngày để ghi lại những thay đổi.

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Cung cấp các loại hạt giống khác nhau. Yêu cầu trẻ vẽ một bông hoa, sau đó dán hạt vào bức tranh để thêm họa tiết và màu sắc cho bức vẽ.

THÚ NON

Vật lý (KDI C16/TSG 4)

Nói về cách di chuyển của các loại động vật khác nhau, sau đó yêu cầu trẻ thực hiện những chuyển động này.

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D24/TSG 16)

Khám phá tiếng kêu của các loài động vật khác nhau. Tiếng kêu của thú non có giống như thú trưởng thành không?

Toán học (KDI E32/TSG 22)

So sánh xem các loài động vật thường sinh bao nhiêu con cùng một lúc. Trẻ có thể phân nhóm các loài động vật khác nhau theo số lượng thú non mới sinh. Hỏi xem có cách nào khác để phân nhóm các loài động vật nữa không.



THÚ NON (tiếp theo)

Khoa học (KDI G46/TSG 25)

So sánh thú non với thú trưởng thành. Thú non sẽ thay đổi những gì khi lớn dần lên? Có con vật nào có ngoại hình không thay đổi từ lúc nhỏ cho đến lúc trưởng thành không? Con vật nào có ngoại hình khác biệt khi trưởng thành? Hãy kể tên một trong những điểm khác biệt.

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Sử dụng một số hoạt động ở trên làm gợi ý, yêu cầu trẻ vẽ một bức tranh để mô tả hoặc minh họa gợi ý đó.

GIUN ĐẤT

Vật lý (KDI C17/TSG 7a)

Dạy trẻ cách chạm nhẹ hoặc nhắc một con giun lên. Trước tiên, hãy tập sử dụng que. Con giun cảm thấy như thế nào? Em nghĩ giun đất cảm nhận về những thứ xung quanh bằng cách nào? Cùng nhau khám phá các chủ đề.

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D24/TSG 9a)

Hát Bài Đồng dao Trẻ em “Wiggly Woo”. Quý vị hãy truy cập Chương trình Đào tạo về Bộ công cụ Trò chơi Thiên nhiên tại <https://discoveryden.zoo.org> để biết lời bài hát.

Toán học (KDI E32/TSG 20a)

Cơ thể của giun đất khác với cơ thể của chúng ta. Cơ thể giun đất gồm có nhiều đốt. Em có thể đếm được số đốt trên thân con giun đất không?

Khoa học (KDI G51/TSG 24)

Giun đất ẩn chứa nhiều điều thú vị để khám phá! Hãy giúp trẻ đặt câu hỏi về giun đất. Giun đất có thể mang lại một cơ hội tuyệt vời để cả lớp học cách nghiên cứu các câu hỏi và cùng nhau học tập.

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Vẽ phác họa một con giun trên một tờ giấy lớn. Sau đó cắt sợi len, sợi dây hoặc sợi vải thành từng đoạn dài. Yêu cầu trẻ nhúng “con giun” của mình vào sơn và ngo ngoáy “con giun” trên giấy để tạo thành một bức bích họa lớn.



ĐỐ EM TÌM ĐƯỢC?

KDI: C17, F40, G51, H58

TSG/GOLD: 8b, 11e, 25, 33

Từ vựng: ngụy trang, thích nghi, thú săn mồi, con mồi, hòa lẫn, hoa văn

Vật liệu: hình ảnh các động vật đang ngụy trang, tranh tô màu bướm, chim, bộ cánh cứng, bút dạ, bút màu



Phần đầu

- Trò chuyện với trẻ về thức ăn của động vật. Một số động vật ăn các động vật khác, ví dụ như chim ăn giun.
- Những động vật đi săn tìm thức ăn được gọi là thú săn mồi và những động vật bị săn được gọi là con mồi. Cơ thể của nhiều con mồi và thú săn mồi có màu sắc hòa lẫn với môi trường xung quanh, điều này được gọi là ngụy trang.
- Hỏi xem nếu một con vật muốn lẫn trốn trên bàn thì con vật đó phải có màu gì?



Phần giữa

- Cho trẻ xem ảnh các loài động vật có khả năng ngụy trang hòa lẫn vào môi trường xung quanh để lẫn trốn.
- Cho trẻ chọn tranh phác họa động vật để tô màu.
- Khuyến khích trẻ nghĩ về các loại màu sắc đã nhìn thấy ngoài trời và màu sắc nào sẽ giúp con vật mà các em đang tô màu ẩn náu.
- Sau khi trẻ đã tô màu xong con vật của mình, hãy yêu cầu trẻ tìm kiếm các vị trí trong lớp học (hoặc ở ngoài trời!) có thể làm nơi ẩn náu và các vị trí sẽ làm nổi bật nó.



Phần cuối

- Sau khi kết thúc hoạt động, yêu cầu trẻ nói về con vật nguy trang của mình.
- Khuyến khích trẻ nói về màu sắc đã chọn và lý do chọn màu sắc đó.
- Hỏi trẻ về những khó khăn khi tìm một nơi để con vật của trẻ có thể hòa lẫn với môi trường ở ngoài trời và trong nhà?
- Kết thúc bằng cách yêu cầu chia sẻ lý do tại sao các em cho rằng việc nguy trang có vai trò quan trọng đối với động vật.



Điều chỉnh

- Kỹ năng vận động tinh của trẻ không giống nhau, vì vậy quý vị hãy chuẩn bị sẵn nhiều loại bút dạ, bút màu và bút chì màu.
- Bút dạ có nét dày cho ra nhiều màu nhất cùng một lúc.
- Bút màu hình quả trứng rất hữu ích đối với một số trẻ.



Hoạt động Bổ sung

- Khám phá thêm những cách thích nghi của động vật có liên quan đến màu sắc, chẳng hạn như những động vật có màu sắc mang tính cảnh báo. Các động vật như ếch phi tiêu độc và bướm chúa có màu sắc tươi sáng để cảnh báo cho các loài săn mồi rằng chúng có mùi vị khó chịu hoặc có độc. Các động vật khác tự bảo vệ mình bằng cách bắt chước, đó là khi những động vật vô hại trông giống như những động vật có mùi vị khó chịu hoặc có độc.
- Để tìm thêm tài nguyên cho hoạt động này, quý vị hãy xem phần Đào tạo về Bộ công cụ Trò chơi Thiên nhiên tại <https://discoveryden.zoo.org>.



TRẺ EM CÓ THỂ Ủ PHÂN

KDI: A6, G45, G48, G58

TSG/GOLD: 8b, 12a, 22, 25, 31

Từ vựng: đất, phân ủ, phân hủy, tái chế

Vật liệu: thùng chứa trong suốt, đất, cốc, mẫu vụn rau và trái cây, bã trà hoặc cà phê, bình xịt, bìa kẹp hồ sơ và giấy

Phân đầu

- Giải thích rằng việc ủ phân cũng giống như tái chế đất. Chúng ta lấy phế phẩm hoặc thức ăn thừa từ nhà bếp và biến chúng thành đất giàu dinh dưỡng.
- Để làm phân ủ, quý vị cần những thứ sau: “rác nâu”, “rác xanh”, không khí, nước và thời gian.
- “Rác nâu” là những mảnh vụn khô và phụ phẩm cắt tỉa từ cây thân gỗ như dăm gỗ, lá khô, mùn cưa và vỏ trứng.
- “Rác xanh” là những mẫu rau và trái cây ầm, lá xanh, cỏ, bã trà và cà phê.
- Để ủ phân, cần có khoảng một nửa vật liệu màu nâu và một nửa vật liệu màu xanh.



Phân giữa

- Hướng dẫn trẻ lần lượt thêm các lớp rác nâu và rác xanh vào chai.
- Rác đất giữa các lớp cũng sẽ giúp ích cho quá trình ủ phân.
- Giải thích rằng những vật liệu này sẽ phân hủy theo thời gian để trở thành phân ủ.
- Tìm một nơi có nắng trong lớp học hoặc ngoài trời để đặt thùng chứa trong suốt.
- Sử dụng bình xịt để làm ẩm vật liệu trong thùng chứa trong suốt.



Phân cuối

- Quá trình ủ phân kéo dài vài tuần. Để thùng chứa ở nơi có nắng trong khi chờ đợi.
- Trẻ sẽ cần xịt nước vào vật liệu định kỳ để giữ ẩm.
- Thực hiện quan sát hàng tuần và ghi lại những thay đổi theo thời gian.



Điều chỉnh

- Kết cấu và mùi có thể rất khó chịu đối với một số em.
- Hãy thực hiện hoạt động này ở ngoài trời, nơi trẻ có thể chọn quan sát từ xa.
- Khuyến khích trẻ tham gia ở khoảng cách gần hơn bằng cách cung cấp găng tay và khẩu trang.



Hoạt động Bổ sung

- Xem video tua nhanh thời gian về quá trình phân hủy thức ăn thừa để giúp hiểu quá trình ủ phân.
- Sau khi quá trình ủ phân hoàn tất, hãy sử dụng phân ủ để gieo hạt. Quan sát các hạt giống và yêu cầu trẻ dự đoán cũng như quan sát xem điều gì sẽ xảy ra theo thời gian.
- **Để tìm thêm tài nguyên cho hoạt động này, quý vị hãy xem phần Đào tạo về Bộ công cụ Trò chơi Thiên nhiên tại <https://discoveryden.zoo.org>.**



NHẢY ÉCH

KDI: D22, D23, E38, G51

TSG/GOLD: 9d, 14b, 21a, 23

Từ vựng: con ếch, ao, mô hình, môi trường sống

Vật liệu: đá, lá, quả thông, rêu và các vật phẩm tự nhiên khác, con ếch đồ chơi nhỏ



Phản đầu

- Bắt đầu bằng việc kể cho trẻ nghe câu chuyện về một con ếch sống bên một cái ao. Nói về cách con ếch băng qua ao bằng cách nhảy lên các đồ vật khác nhau (ví dụ: lá súng, khúc gỗ).
- Yêu cầu trẻ trình diễn cách nhảy giống như con ếch.
- Sử dụng các vật phẩm tự nhiên để tạo nơi cho ếch nhảy tới. Khi trẻ nhảy lên, hãy gọi tên đồ vật mà trẻ đáp xuống.



Phản giữa

- Đưa cho mỗi đứa trẻ một hộp đựng nhiều vật phẩm tự nhiên và một con ếch đồ chơi.
- Yêu cầu trẻ sáng tạo câu chuyện của riêng mình về một con ếch đang nhảy.
- Khuyến khích trẻ đếm hoặc gọi tên các đồ vật khi con ếch nhảy lên đồ vật đó.
- Kể lại cách quý vị nhìn trẻ sắp xếp các vật phẩm tự nhiên.



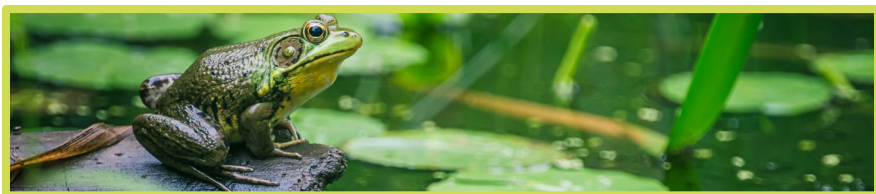
Phản cuối

- Yêu cầu trẻ chia sẻ những vật thể được đặt trong ao của mình.
- Mô tả các mô hình quý vị quan sát được trong ao.



Điều chỉnh

- Chỉnh sửa câu chuyện để thêm vào các con vật hoặc vật liệu tự nhiên đại diện cho văn hóa bản địa của trẻ, bao gồm tên gọi các con vật đó bằng các ngôn ngữ khác.



Hoạt động Bổ sung

- Ở ngoài trời, dùng băng dính hoặc phấn để tạo các hình lá súng. Hỏi xem trẻ có thể nhảy như ếch từ lá này sang lá khác không.
- Khuyến khích các em đếm số lá súng trong khi nhảy từ lá này sang lá khác.
- Sử dụng sách hoặc hình minh họa để thảo luận về vòng đời của ếch. Khuyến khích trẻ lập vòng đời của ếch bằng cách sử dụng đất nặn, bút chì, bút màu hoặc sơn.



VÒNG TRÒN THIÊN NHIÊN

KDI: D22, E38, F40, F44,

TSG/GOLD: 7a, 11b, 11e, 23,

Từ vựng: vòng tròn, kết cấu, mẫu, thiết kế, so sánh, sắp xếp

Tài liệu: 8-10 chiếc que cho mỗi trẻ, các vật thể tự nhiên khác nhau, giỏ hoặc hộp nhỏ cho mỗi trẻ



Phần đầu

- Giải thích cho trẻ rằng các em sẽ tạo ra một tác phẩm nghệ thuật được gọi là vòng tròn tự nhiên
- Sáng tạo nghệ thuật về thiên nhiên có thể giúp trẻ thư giãn và bình tâm.
- Yêu cầu trẻ dùng giỏ để thu thập một số vật phẩm tự nhiên.
- Sau đó yêu cầu trẻ tìm một vật phẩm tự nhiên mà các em thấy đặc biệt và sẽ đặt nó ở trung tâm của thiết kế.



Phần giữa

- Đưa cho mỗi em 8-10 chiếc que để làm thành một vòng tròn.
- Yêu cầu trẻ tạo một vòng tròn, đặt vật phẩm đặc biệt của trẻ vào giữa và đặt những đồ vật khác xung quanh vật phẩm đặc biệt đó.



Phân cuối

- Yêu cầu trẻ lần lượt chia sẻ về các vòng tròn của mình.
- Yêu cầu trẻ nói về vật phẩm đã được chọn đặt ở trung tâm.



Điều chỉnh

- Trẻ có vấn đề về giác quan có thể không muốn chạm vào một số loại vật liệu tự nhiên.
- Nếu trẻ muốn làm vòng tròn chỉ bằng đá, bằng lá, v.v., điều đó hoàn toàn được.



Hoạt động Bổ sung

- Một vòng tròn tự nhiên có thể được gọi là mandala, một dạng hình học tượng trưng cho vũ trụ trong biểu tượng của Ấn Độ giáo và Phật giáo. Cho trẻ xem các hình ảnh ví dụ về mandala và quan sát.
- Yêu cầu trẻ cố gắng tái tạo một trong các ví dụ bằng các vật liệu tự nhiên.
- Sau đó yêu cầu trẻ tạo mandala của riêng mình.



MÙA HÈ





CHƠI VỚI ĐÁ VIÊN VÀ NƯỚC

Vật lý (KDI C16/TSG 7a)

Yêu cầu trẻ khám phá các viên đá bằng các giác quan của mình. Có thể dùng từ gì để mô tả viên đá?

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D27/TSG 17b)

Sử dụng ví dụ toán học dưới đây, yêu cầu trẻ làm theo hướng dẫn bằng lời nói của quý vị. Nhờ trẻ giúp quý vị tạo các biểu đồ hoặc văn bản hướng dẫn cho hoạt động.

Toán học (KDI E36/TSG 22)

Sử dụng đá viên hoặc nước, yêu cầu trẻ đổ đầy các thùng chứa có kích cỡ khác nhau. Thùng nào chứa nhiều đá viên/nước nhất? Thùng nào chứa ít nhất? Nếu sử dụng một thùng chứa nhỏ hơn, em phải đổ đầy thùng nhỏ rồi đổ từ thùng nhỏ sang thùng lớn bao nhiêu lần để làm đầy thùng lớn?

Khoa học (KDI G47/TSG 26)

Điều gì xảy ra với viên đá khi nó tan chảy? Nước đến từ đâu? Làm thế nào để biến nước trở lại thành đá?

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Yêu cầu trẻ sáng tạo nghệ thuật từ đá viên và nước. Hãy thử vẽ trên các bề mặt khác nhau như vỉ hè hay thử gì đó làm bằng gỗ hoặc kim loại. Điều gì đã xảy ra với các hình vẽ theo thời gian? Hãy thử vẽ cả dưới ánh nắng trực tiếp và trong bóng râm rồi so sánh những gì xảy ra.



CÔN TRÙNG VÀ NHỆN

Vật lý (KDI C16/TSG 4)

Tìm một số con côn trùng hoặc nhện ở ngoài trời (hoặc xem một số video trong lớp học) và để ý cách chúng di chuyển. Cố gắng di chuyển giống như côn trùng và nhện.

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D23/TSG 8)

Để tìm hiểu các bộ phận cơ thể của côn trùng, hãy hát và chuyển động cơ thể theo bài hát “Head, Thorax, Abdomen” (Đầu, Ngực, Bụng) theo giai điệu của bài hát “Head Shoulders Knees and Toes” (Đầu, Vai, Đầu gối và Ngón chân). Các bộ phận trên cơ thể bao gồm đầu, ngực, bụng, râu, mắt kép, 6 chân và đôi khi có cánh.

Toán học (KDI E32/TSG 20a)

Côn trùng và nhện có số chân khác nhau. Sử dụng hình ảnh và đồ chơi để đếm số chân và nhóm côn trùng và nhện theo số chân. (Côn trùng có 6 chân và nhện có 8 chân.)

Khoa học (KDI G46/TSG 25)

Côn trùng và nhện không có lớp da bao phủ như con người. Bộ xương của chúng nằm ở bên ngoài cơ thể và những phần mềm hơn ở bên trong! Đây được gọi là bộ xương ngoài. Sử dụng các con vật đồ chơi, hãy phân chúng thành nhóm động vật có da và nhóm động vật có bộ xương ngoài.

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Cung cấp cho trẻ nhiều loại vật liệu sáng tạo nghệ thuật và vật phẩm tự nhiên. Yêu cầu các em sử dụng trí tưởng tượng để tạo ra một con côn trùng hoặc con nhện của riêng mình và đặt tên cho tác phẩm của mình!



BẦU TRỜI HÔM NAY CÓ GÌ?

KDI: D38, G45, G50, G51

TSG/GOLD: 9, 12a, 24, 27, 33

Từ vựng: bầu trời, đám mây, đường chân trời, mờ sương, thời tiết, sương mù

Vật liệu: giấy, bút chì, bảng vẽ hoặc bìa kẹp hồ sơ (tất cả đều không bắt buộc)



Phần đầu

- Hoạt động này có hiệu quả cao nhất khi bầu trời có nhiều màu sắc khác nhau.
- Đưa trẻ ra ngoài trời (hoặc để trẻ quan sát từ cửa sổ). Hãy nhìn lên bầu trời.
- Các em nhìn thấy những màu gì? Màu đó có thay đổi khi ở gần đường chân trời không? Màu đó có thay đổi khi ở trên bầu trời cao không?
- Bầu trời có mây không? Nếu có mây, những đám mây trông như thế nào?
- Yêu cầu trẻ vẽ những gì các em nhìn thấy.



Phần giữa

- Yêu cầu trẻ nhắm mắt lại và tưởng tượng về bầu trời. Các em nhìn thấy những màu gì? Các em có thể nghĩ ra một màu sắc mà chỉ thỉnh thoảng mới nhìn thấy trên bầu trời không?
- Yêu cầu trẻ thêm những đám mây vào hình ảnh các em đang tưởng tượng. Những đám mây có hình dạng gì?
- Hãy mô tả bầu trời trông như thế nào khi thời tiết ấm áp.
- Hỏi trẻ bầu trời trông như thế nào khi trời lạnh?



Phản cuối

- Kết thúc bằng việc mỗi em chia sẻ về loại bầu trời mình yêu thích.
- Khi bầu trời như vậy thì thời tiết như thế nào?
- Có thể gợi ý thêm: Điều gì xảy ra với bầu trời khi trời mù sương, mưa hoặc có nhiều khói?



Điều chỉnh

- Một số trẻ có thể bị mù màu đỏ-xanh lá cây. Bệnh mù màu phổ biến ở bé trai hơn bé gái và có thể bao gồm các màu khác.
- Mặc dù các em có thể nhìn thấy màu xanh của bầu trời, các em có thể gặp khó khăn với những khác biệt nhỏ về màu sắc.



Hoạt động Bổ sung

- Theo dõi bầu trời, bao gồm màu sắc, đám mây và nhiệt độ trong một tuần hoặc lâu hơn.
- Lập một biểu đồ với những gì quan sát được trong mỗi danh mục hàng ngày.
- Vào cuối mỗi tuần, hãy cùng nhau tập hợp thành một nhóm để thảo luận về những gì tất cả các em nhận thấy về bầu trời trong tuần qua và ý nghĩa của những điều đó.



MÀU SẮC TRONG THIÊN NHIÊN

KDI: A5, A6, G39, G46, G51

TSG/GOLD: 13, 22, 31, 33

Từ vựng: màu sắc, kết hợp, thiên nhiên, so sánh

Tài liệu: 6-8 hộp đựng với nhiều màu sắc khác nhau, những vật thể tự nhiên có thể bỏ vừa hộp đựng, giỏ hoặc hộp đựng cho mỗi em



Phần đầu

- Yêu cầu trẻ nói về màu sắc các em nhìn thấy khi ở ngoài trời.
- Các em có nhìn thấy những màu sắc giống nhau trong suốt cả năm không? Màu sắc có thay đổi vào những thời điểm khác nhau trong năm không?
- Hỏi xem các em có muốn chia sẻ về màu sắc yêu thích của mình không.
- Hỏi xem các em có thể tìm được các vật thể trong thiên nhiên có màu giống với màu sơn hoặc màu bút dạ không.



Phần giữa

- Đưa trẻ ra ngoài đi dạo trong thiên nhiên và yêu cầu mỗi em thu thập các vật thể tự nhiên. (Hoặc quý vị có thể cung cấp các vật thể tự nhiên để trẻ lựa chọn trong lớp học.)
- Sau khi đi dạo về, hãy yêu cầu trẻ đặt các vật thể tự nhiên vào hộp đựng cùng màu với vật phẩm đó.
- Yêu cầu trẻ đặt những đồ vật có màu không trùng với bất kỳ màu nào của hộp đựng sang một bên.



Phản cuối

- Sau khi trẻ đã đặt tất cả các đồ vật vào hộp đựng phù hợp, hãy hỏi các em là còn lại những màu gì?
- Khuyến khích trẻ chia sẻ những khám phá mà các em thích nhất và bất kỳ điều gì thú vị mà các em quan sát được trong hoạt động này.



Điều chỉnh

- Nếu quý vị cung cấp các vật thể tự nhiên cho trẻ, hãy đảm bảo các vật đó có nhiều hình dạng, màu sắc và kết cấu khác nhau cho những trẻ có vấn đề về giác quan.
- Nếu trẻ cần hỗ trợ về việc kết hợp màu sắc, quý vị có thể sử dụng các dụng cụ trợ huấn trực quan và hình ảnh minh họa.



Hoạt động Bổ sung

- Chụp ảnh các vật thể tự nhiên và tạo một cuốn sách nhỏ hoặc tấm áp phích về kết hợp màu sắc trong thiên nhiên để trưng bày trong lớp học hoặc ở nhà.
- Đưa cho trẻ một hộp đựng trứng và sơn. Yêu cầu các em sơn mỗi ô một màu khác nhau và cố gắng kết hợp các vật thể tự nhiên đã thu nhặt được với màu phù hợp.
- Khuyến khích trẻ khám phá nhiều lựa chọn màu sắc hơn bằng cách trộn màu. Điều gì xảy ra khi các em trộn hai màu với nhau?



LÀM KHUÔN MẶT TỪ VẬT LIỆU THIÊN NHIÊN

KDI: B9, C17, F40, G47, G51

TSG/GOLD: 1, 7a, 9a, 14a

Từ vựng: khuôn mặt, cảm giác, cảm xúc, biểu cảm

Vật liệu: phấn, dây thừng hoặc sợi dây, các hình tròn cắt từ giấy, giò hoặc hộp đựng các vật liệu thiên nhiên cho mỗi em



Phần đầu

- Vẽ các vòng tròn bằng phấn, tạo các vòng tròn trên mặt đất bằng dây thừng hoặc phấn phát các vòng tròn cắt từ giấy.
- Yêu cầu mỗi em thu thập những vật liệu thiên nhiên phù hợp để làm khuôn mặt.
- Yêu cầu các em sử dụng các vật liệu đó để làm thành một khuôn mặt trong vòng tròn.
- Nhìn vào khuôn mặt đã tạo ra, các em có thể mô tả cảm giác của người có khuôn mặt đó không?



Phần giữa

- Yêu cầu trẻ chia sẻ về một thời điểm khi các em có cảm giác giống như khuôn mặt làm từ vật liệu thiên nhiên đó đang thể hiện.
- Yêu cầu trẻ thử thay đổi biểu cảm trên khuôn mặt làm từ vật liệu thiên nhiên của mình bằng cách di chuyển các vật liệu thiên nhiên.
- Yêu cầu trẻ mô tả những điểm đã thay đổi và cảm giác của người có biểu hiện đó.
- Hỏi trẻ về những gì các em đã thay đổi.



Phản cuối

- Sau khi tất cả đã xong, hãy yêu cầu trẻ nói về khuôn mặt hoặc biểu cảm mà các em đã tạo ra.
- Hỏi xem có bao nhiêu em làm khuôn mặt vui vẻ? Bao nhiêu em làm khuôn mặt buồn? Khuôn mặt làm từ vật liệu thiên nhiên của các em đã thể hiện những cảm giác nào khác?

Điều chỉnh

- Chúng tôi đề xuất quý vị nên thực hiện hoạt động này như một phần của chương trình giảng dạy về cảm giác và cảm xúc.
- Nói về những cảm giác mạnh mẽ và trải nghiệm đã gây ra những cảm giác đó có thể là điều khó khăn, đặc biệt đối với những trẻ đã từng trải qua tổn thương. Quý vị hãy chuẩn bị để theo sát và hỗ trợ các em.



Hoạt động Bổ sung

- Yêu cầu trẻ kể một câu chuyện về cảm xúc trên khuôn mặt làm từ vật liệu thiên nhiên của mình. Các em đang trình bày về cảm giác gì?
- Quý vị có thể khuyến khích các em làm những khuôn mặt thể hiện cảm xúc của các nhân vật trong cuốn sách mà quý vị chọn đọc.
- Tạo cơ hội để trẻ thể hiện cảm xúc của mình bằng cách sử dụng toàn bộ cơ thể.



CHÌM HAY NỔI?

KDI: C17, F40, G47, G51

TSG/GOLD: 9a, 11a, 12b, 26

Từ vựng: chìm, nổi, kích thước, trọng lượng, kết cấu

Vật liệu: thùng chứa lớn, nhiều loại vật thể tự nhiên (cái que, chiếc lá, hòn đá, quả thông, quả đậu, hoa, hạt, v.v.)



Phần đầu

- Bắt đầu bằng cách đổ nước vào các thùng chứa sao cho nước chiếm khoảng 3/4 thể tích thùng chứa.
- Giới thiệu khái niệm chìm và nổi.
- Giải thích rằng có một số vật chìm trong nước trong khi các vật khác lại nổi trong nước.
- Yêu cầu trẻ chia sẻ về những thứ chìm và nổi trong nước mà các em từng thấy.



Phần giữa

- Yêu cầu mỗi em chọn 1-2 vật thể tự nhiên.
- Yêu cầu trẻ dự đoán các vật đó sẽ chìm hay nổi.
- Khuyến khích trẻ giải thích lý do dựa trên những gì đã biết về kích thước, trọng lượng và kết cấu của vật đó.
- Yêu cầu các em luân phiên theo cặp hoặc nhóm nhỏ, nhẹ nhàng thả các vật thể tự nhiên của mình xuống nước và khám phá xem mỗi vật chìm hay nổi.



Phản cuối

- Sau khi trẻ thử nghiệm các đồ vật của mình, hãy để trẻ chia sẻ những gì các em quan sát được.
- Nói về lý do tại sao các em cho rằng một số đồ vật chìm trong khi những đồ vật khác lại nổi.
- Khuyến khích trẻ thử nghiệm những cách khác nhau để làm cho đồ vật nổi lên nếu ban đầu đồ vật đó bị chìm.



Điều chỉnh

- Một số trẻ có thể không muốn chạm vào nước hoặc bị ướt.
- Quý vị hãy cung cấp găng tay, tạp dề hoặc bố trí một khu vực không bị bắn nước cho những trẻ thích đứng ngoài quan sát.



Hoạt động Bổ sung

- Kết hợp cách kể chuyện hoặc trò chơi tưởng tượng dựa trên các vật thể tự nhiên và đặc tính nổi hoặc chìm của chúng.
- Giới thiệu các khái niệm về tỷ trọng và độ nổi bằng cách thảo luận tại sao một số vật nổi trong khi những vật khác chìm.
- Chụp ảnh các đồ vật và lập một biểu đồ chìm hoặc nổi để trưng bày trong lớp học hoặc ở nhà.



CẢ NĂM





CÁI BÓNG

Vật lý (KDI B12/TSG 2c)

Hãy tạo những con rối bóng bằng bàn tay của mình. Các em có thể tạo ra những con vật nào theo cách này? Biến hoạt động này thành một trò chơi trong đó các em sẽ cố gắng đoán xem con vật gì đang được tạo ra từ bóng của bàn tay của các bạn khác.

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D22/TSG 18c)

Kể hoặc đọc một câu chuyện bằng cách sử dụng con rối bóng; xem hoạt động nghệ thuật dưới đây.

Toán học (KDI E34/TSG 22)

Vào một ngày nắng, hãy so sánh chiều dài và chiều rộng của một cái bóng vào những thời điểm khác nhau trong ngày. Cái bóng có giữ nguyên kích thước suốt cả ngày không? Kích thước có thay đổi không? Khi nào cái bóng có kích thước lớn nhất? Khi nào cái bóng có kích thước nhỏ nhất?

Khoa học (KDI G51/TSG 26)

Yêu cầu trẻ tìm hiểu những yếu tố cần thiết để tạo ra bóng. Thực hành tạo bóng trong lớp học và tìm kiếm nơi tạo bóng ở ngoài trời. Vào mùa nào các em có thể tìm thấy nhiều bóng ở ngoài trời nhất?

Nghệ thuật (KDI F43/TSG 36)

Yêu cầu trẻ tạo ra những con rối bóng để kể một câu chuyện yêu thích. Kể câu chuyện đó, yêu cầu trẻ sử dụng những con rối bóng đã tạo ra để làm hình ảnh minh họa cho câu chuyện. Tìm một địa điểm ngoài trời nơi các em có thể sử dụng con rối bóng trong khi kể chuyện.



BONG BÓNG

Vật lý (KDI B11/TSG 2c)

Các em có biết rằng các em có thể tự tạo ra hỗn hợp bong bóng của riêng mình không? Hãy xem công thức pha trộn trên trang web <https://www.discoveryden.zoo.org> và biến lớp học thành một bữa tiệc làm bong bóng!

Đọc viết/Ngôn ngữ (KDI D25/TSG 16a)

Làm vỡ bong bóng khi nói chữ cái tên mình. Yêu cầu trẻ nói chữ cái đầu tiên trong tên mình khi trẻ làm vỡ một bong bóng. Giáo viên cũng có thể nói các chữ cái và khi nghe thấy chữ cái đầu tiên trong tên mình, các em sẽ làm vỡ một bong bóng.

Toán học (KDI E32/TSG 20)

Em có thể làm vỡ mười bong bóng không? Sử dụng bất kỳ số nào và yêu cầu trẻ thử làm vỡ số bong bóng đó và đếm theo khi bong bóng vỡ.

Khoa học (KDI G45/TSG 24)

Tìm hiểu các phần của bong bóng. Bên trong bong bóng có gì? Các em có thể làm cho một bong bóng lớn hơn bằng cách nào? Làm cách nào để bong bóng trở nên nhỏ hơn? Hãy thử nghiệm với bong bóng vào một ngày ẩm áp và một ngày lạnh giá rồi so sánh.

Nghệ thuật (KDI F40/TSG 33)

Thêm một lượng nhỏ màu thực phẩm hoặc màu nước vào một cốc nhỏ có chứa bong bóng. Treo một tấm vải lớn ngoài trời. Cho trẻ tập thổi bằng que thổi bong bóng, sau đó dùng que đó để thổi bong bóng màu lên tấm vải. Hãy ngắm nhìn bức tranh mà chúng ta có thể cùng nhau tạo ra!



ĐIỀM TĨNH NHƯ MỘT SINH VẬT

KDI: A6, B9, E32

TSG/GOLD: 1a, 8a, 8b, 11a, 20a

Từ vựng: bình tĩnh, hít thở, cái cây, con rắn, chánh niệm

Vật liệu: không sử dụng

Phần đầu

- Chánh niệm giúp phát triển chức năng điều hành, xây dựng nhận thức về cơ thể và là công cụ quý giá giúp trẻ tự điều chỉnh và học cách thả lỏng cơ thể.
- Mời trẻ cùng tham gia vào khoảng khắc chánh niệm và sử dụng gợi ý sau: Hãy tưởng tượng em là một con rắn. Hãy hít thở như một con rắn - hít vào bằng mũi, thở ra bằng miệng. Lặp lại ba lần.
- Từ từ đứng dậy và tưởng tượng em là một cái cây cao. Biến bàn chân mình thành rễ cây và ấn xuống đất. Vươn rộng cánh cây về phía mặt trời và tiếp tục hít thở.



Phần giữa

- Yêu cầu trẻ nghĩ về một con vật và tạo ra một tư thế khiến trẻ cảm thấy giống con vật đó. Yêu cầu trẻ nghĩ về cảm giác của cơ thể sau khi giả vờ làm một con vật.
- Yêu cầu trẻ ngồi hoặc nằm trên sàn hoặc trên mặt đất.
- Dùng giọng nói điềm tĩnh, nhẹ nhàng, yêu cầu trẻ hít một hơi thật sâu bằng mũi và thở ra bằng miệng. Tiếp tục hít vào thở ra và để cơ thể thư giãn.



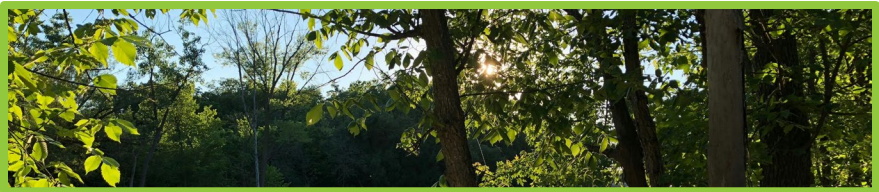
Phản cuối

- Lặp lại hoạt động này cả trong nhà và ngoài trời.
- Hỏi trẻ về bộ phận nào khiến cơ thể em cảm thấy bình tĩnh nhất? Em có chỗ ngồi yêu thích nào để ngồi thở và giúp cơ thể bình tĩnh không? Em cảm thấy bình tĩnh hơn khi ở ngoài trời hay trong nhà? Thảo luận về lý do tại sao lại như vậy.



Điều chỉnh

- Ngồi yên có thể không phải là cách tốt nhất để trẻ làm dịu cơ thể.
- Hãy yêu cầu các em thử ngồi xuống và vòng tay ôm lấy cơ thể mình. Đứng đưa qua lại trong khi đang ôm cơ thể có thể giúp một số trẻ cảm thấy bình tĩnh.



Hoạt động Bổ sung

- Yêu cầu trẻ cảm nhận hơi thở trong bụng mình. Bắt đầu bằng cách yêu cầu trẻ nằm sấp và cảm nhận chuyển động của bụng khi hít vào và thở ra.
- Sau đó yêu cầu các em vẽ một hòn đá, hòn đá này sẽ trở thành bạn thân của bụng. Yêu cầu trẻ nằm ngửa và bạn thân của bụng lên bụng mình. Hỏi các em về điều gì xảy ra với cơ thể khi bạn thân của bụng di chuyển lên xuống?



KHÁM PHÁ SỎI VÀ ĐÁ

KDI: A1, A5, E38, G51, G52

TSG/GOLD: 11d, 13, 24, 27, 28

Từ vựng: hòn đá, viên sỏi

Vật liệu: hộp đựng những hòn đá hoặc viên sỏi nhỏ cho mỗi em, kính lúp



Phần đầu

- Bắt đầu bằng cách đưa cho mỗi em một hòn đá để khảo sát bằng kính lúp.
- Yêu cầu trẻ chia sẻ những điều các em nhận thấy về hòn đá của mình.
- Thu hút trẻ chú ý vào sự giống nhau và khác nhau của các hòn đá.
- Theo các em hòn đá này đến từ đâu? Có câu chuyện nào về hòn đá này không? Các em có nghĩ rằng con người, cây cối hay động vật là một phần trong câu chuyện của hòn đá này không?



Phần giữa

- Đưa cho mỗi em một hộp nhỏ đựng đá và sỏi để nghiên cứu. Hỏi xem các em có thể tìm thấy một số hòn đá giống nhau không. Hỏi các em về điều gì khiến các hòn đá đó trông giống nhau?
- Xem cách các em phân chia các hòn đá thành các nhóm. Chờ các em phân loại đá theo màu sắc, kích thước, hình dạng hoặc kết cấu và nhận xét về những gì các em quan sát được.
- Lặp lại những từ mà trẻ sử dụng để mô tả các nhóm đá của mình. Thỉnh thoảng thêm các từ vựng mới vào phần mô tả của trẻ.



Phân cuối

- Mời mỗi em chọn một hòn đá yêu thích và kể về hòn đá đó.
- Thu hút sự chú ý đến những điểm tương đồng và khác biệt giữa các hòn đá của trẻ.



Điều chỉnh

- Một số trẻ có thể do dự khi chạm vào những vật thể lạ.
- Hãy cung cấp nhiều loại đá có kết cấu khác nhau (gồ ghề, mịn, nhám) để trẻ lựa chọn.



Hoạt động Bổ sung

- Tiếp tục nói về những vật thể không có sự sống và những vật thể tự nhiên trong không gian ngoài trời của trẻ.
- Đưa ra nhận xét—và khuyến khích trẻ đưa ra nhận xét—về cỏ, cây, bông hoa, hòn đá, cỏ dại, côn trùng, chim, sâu, v.v.
- Cung cấp hộp đựng trứng (đã cắt làm đôi) để trẻ có thể thu thập thêm đá, sỏi hoặc các vật thể tự nhiên khác.



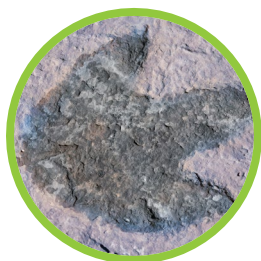
DẤU ẤN THIÊN NHIÊN

KDI: A5, C16, C17, E34

TSG/GOLD: 6, 7a, 11e

Từ vựng: dấu ấn, kết cấu, hoa văn

Vật liệu: đất nặn, các vật thể tự nhiên (quả thông, chiếc lá, hòn đá, vỏ sò, cái que, v.v.), con vật bằng nhựa, ảnh về dấu vết và hóa thạch động vật



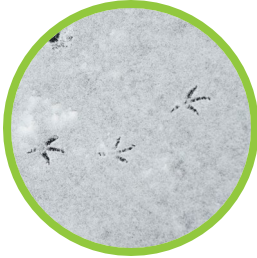
Phần đầu

- Cho trẻ xem ảnh các dấu vết của động vật và hỏi xem các dấu vết đó được tạo ra như thế nào.
- Khuyến khích trẻ chia sẻ bất kỳ điều gì khác mà các em nhận thấy về các dấu vết trong ảnh.
- Sau đó cho các em xem hình ảnh về hóa thạch.
- Hóa thạch được tạo ra khi một thứ gì đó như chiếc lá hoặc vỏ sò bị mắc kẹt trong bùn và biến thành đá sau một thời gian rất dài.
- Hỏi xem trẻ nhận thấy điều gì về hóa thạch.



Phần giữa

- Đưa cho mỗi em một viên đất nặn cỡ bằng nắm tay, nhiều vật thể tự nhiên và các con vật bằng nhựa khác nhau.
- Khuyến khích trẻ chạm và cảm nhận kết cấu của các vật thể và thử nghiệm ấn các vật thể đó vào đất nặn.
- Yêu cầu trẻ sử dụng các vật thể khác nhau để tạo ra nhiều dấu vết và dấu ấn khác nhau.
- Khuyến khích các em thử nghiệm kết hợp các vật thể tự nhiên và con vật khác nhau để tạo ra các hoa văn và thiết kế độc đáo.



Phần cuối

- Yêu cầu trẻ chia sẻ các quan sát về dấu ấn hoặc dấu vết.
- Mời các em khám phá tác phẩm của nhau. Hãy tìm những hoa văn và họa tiết khác với những gì trẻ đã tạo ra.
- Có câu chuyện nào về các dấu vết hoặc hoa văn mà trẻ đã tạo ra không?



Điều chỉnh

- Đảm bảo quý vị nhận thức được tình trạng dị ứng thực phẩm hoặc các hạn chế về chế độ ăn uống khác trong nhóm trẻ của mình và sử dụng công thức đất nặn an toàn cho mọi người.
- Một số loại đất nặn thương mại có chứa lúa mì.



Hoạt động Bổ sung

- Quý vị có thể tự làm đất nặn bằng cách sử dụng các nguyên liệu như bột mì, muối, bột bắp, dầu, v.v. Khi đó đất nặn tự nó đã trở thành một vật thể tự nhiên.
- Thêm các thành phần (màu thực phẩm, thảo mộc, cánh hoa hoặc lá) vào đất nặn để tạo cho đất nặn có các màu sắc, kết cấu hoặc mùi hương khác nhau. Cho trẻ thử dùng đất nặn và chia sẻ thành phần bổ sung mà trẻ yêu thích.
- Để tìm thêm tài nguyên cho hoạt động này, quý vị hãy xem phần Đào tạo về Bộ công cụ Trò chơi Thiên nhiên tại <https://discoveryden.zoo.org>.



CON GIUN NGỌ NGUẬY

KDI: G50, G51, G56, G58

TSG/GOLD: 11b, 11c, 22, 25, 32

Từ vựng: giun đất, đất, đường hầm

Vật liệu: hình ảnh về giun đất và giun đỏ, xẻng nhỏ, kính lúp



Phần đầu

- Hỏi xem trẻ đã biết những gì về giun đất.
- Giới thiệu về tầm quan trọng của giun đất bằng cách chia sẻ rằng giun đất là những sinh vật tuyệt vời có nhiệm vụ biến đất thành nơi tốt nhất cho cây trồng phát triển. Giun đất có vai trò ăn đất và thải ra đất thậm chí còn tốt hơn ban đầu và tạo ra các đường hầm bằng cơ thể của chúng để có không gian cho rễ cây phát triển.
- Yêu cầu trẻ chia sẻ về nơi các em đã nhìn thấy một con giun đất và những gì các em nhớ được về con giun đó.



Phần giữa

- Tìm những con giun khi trời mưa hoặc ngay sau cơn mưa. Đưa trẻ ra ngoài đi săn giun đất. Nếu trên bề mặt không có giun thì hãy đào nhẹ xuống đất.
- Khi tìm thấy một con giun, hãy yêu cầu trẻ dùng mắt quan sát con giun và thảo luận về những gì trẻ quan sát được.
- Nếu trẻ thích cầm một con giun, hãy hướng dẫn trẻ nhẹ nhàng mức con giun lên bàn tay để nhìn kỹ hơn.
- Các em cũng có thể quan sát bằng kính lúp.



Phân cuối

- Khuyến khích trẻ đặt tên cho con giun của mình. Yêu cầu trẻ chia sẻ những quan sát của mình.
- Yêu cầu trẻ trả con giun về đã tìm thấy nó hoặc ở một nơi an toàn trong đất nơi con giun sẽ không bị dẫm lên.



Điều chỉnh

- Một số nhóm trẻ có thể chưa sẵn sàng chạm vào giun. Hãy minh họa cách chạm nhẹ vào con giun bằng cách sử dụng “hai ngón tay khoa học” (ngón trỏ và ngón giữa chạm lại và dùng để chạm nhẹ vào phần trên của cơ thể con giun.)



Hoạt động Bổ sung

- Yêu cầu trẻ nghĩ đến câu chuyện về con giun của mình? Các em nghĩ con giun của mình đến từ đâu? Các em có nghĩ rằng con giun của mình đã gặp những người bạn động vật khác trước khi các em tìm thấy nó không?
- Yêu cầu các em cố gắng di chuyển giống như những con giun mà các em đã tìm thấy. Trẻ có thể bắt chước giống hệt những chuyển động mà con giun đã thực hiện không?
- Yêu cầu trẻ phác họa hoặc vẽ một bức tranh về con giun của mình và môi trường sống của giun.



PHỤ LỤC – NHỮNG CUỐN SÁCH NÊN ĐỌC

DÙNG ĐỂ ĐỌC TO TRONG LỚP HỌC

A Seed Is Sleepy của Dianna Aston, Sylvia Long

ABC Yoga: Join us and the animals out in nature and learn some yoga! của Christiane Engel

Actual Size của Steve Jenkins

An Elephant and Piggie Book: Are You Ready to Play Outside? của Mo Willems

Bumblebee, Bumblebee, Do You Know Me?: A Garden Guessing Game của Anne Rockwell

Not a Stick của Antoinette Portis

Penguin and Pinecone: a friendship story của Salina Yoon

Planting a Rainbow của Lois Ehlert

The Tiny Seed của Eric Carle

The Tree in Me của Corinna Luyken

Tidy của Emily Gravett

Up in the Garden and Down in the Dirt của Kate Messner, Christopher Silas Neal

Waiting for Wings của Lois Ehlert

Where Would I Be in an Evergreen Tree? của Jennifer Blomgren, Andrea Gabriel

Whoo's There? Bedtime Shadow Book của Peter Pauper Press



PHỤ LỤC – NHỮNG CUỐN SÁCH NÊN ĐỌC

DÀNH CHO CÁC NHÀ GIÁO DỤC

Breathe Like a Bear: 30 Mindful Moments for Kids to Feel Calm and Focused Anytime, Anywhere của Kira Willey and Anni Betts

Connecting Animals and Children in Early Childhood của Patty Born Selly

Loose Parts của Miriam Beloglovsky, Lisa Daly

Naturally Developing Young Brains (thể) của Deborah McNelis

Naturally Inclusive: Engaging Children of All Abilities Outdoors của Tiến sĩ Ruth Wilson

Nature and Young Children của Ruth Wilson

Nature-Based Learning for Young Children: Anytime, Anywhere, on Any Budget của Julie Powers, Sheila Williams Ridge

The Play's the Thing: Teachers' Roles in Children's Play của Elizabeth Jones, Gretchen Reynolds, Sharon Ryan

Transforming Your Outdoor Early Learning Environment của Lisa Daly

Wiggling Worms at Work của Wendy Pfeffer



LỜI CẢM ƠN

Chúng tôi xin cảm ơn các nhân viên sau đây vì đã dành sự quan tâm, chuyên môn và sự hợp tác cho việc cùng thiết kế bộ công cụ trò chơi thiên nhiên này.

DÀNH CHO CÁC NHÀ GIÁO DỤC

Allison Weber, Ann Lindblad, Anna Johnson, Bryan Vasquez, Daniel Rother, Emily Palena, Erica Johnson, Hannah Tilden, Janel Kempf, Kristi Dodds, Laurel Abbotts, Mary Jackson, Misty Fried, Nemesia Herzstein, Polly Morrison, Stephanie Bohr

REFUGEE WOMEN'S ALLIANCE

Addisselam Kefle, Agustina Bembibre, Ai Qun Zhong (Amy), Aida Assefa, Alva Corona, Anita Zhen, Annie Fok, Asha Ali, Bud Ira Bong (Ira), Chanel Lau, Dan-Tuyen Townley, Danielle Fannin, Dieu Hien Do, Erlinda Rivera-alas, Erin Pinter, Gloria Escobosa, Hailing Xu, Hannah Jones, Helen Hwang, Hope Duncan, I-Mei Tai, Josaly Kerney, Julie Lu, Kim Johnson, Laurent Chavannes, Mariam A. Dosso, Mercedes Wedaa, Michael Hansen, Minh-Hien Doan, Monica Washington, Peilei Fan, Qiyi Wu, Susan Lee, Vennie Phounsavan, Virginia Pena, YanChang Ruan (Rachel), Yin Lai (Carol), Ying Huang, Youjun Huang (Jenny)

DÀNH CHO CÁC NHÀ GIÁO DỤC

Crusty the Gecko, Gus the Cat, Spot the Snake,
Stanley the Dog, Stella the Dog



www.zoo.org

Để biết thêm các tài nguyên, quý vị hãy truy cập
www.discoveryden.zoo.org

Cho phép sao chụp để sử dụng cho mục đích giáo dục hoặc trên lớp học.
Nếu không, không có phần nào của ấn phẩm này được phép sao chép hoặc
phân phát bởi bất kỳ phương tiện nào hoặc lưu trữ trong cơ sở dữ liệu hoặc hệ thống
truy xuất mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Woodland Park Zoo.

Dự án này được thực hiện một phần nhờ
Institute of Museum and Library Services [MA-251566-OMS-22].
Các quan điểm, phát hiện, kết luận hoặc khuyến nghị được trình bày
trong ấn phẩm này không nhất thiết đại diện cho
Institute of Museum and Library Services.

Bản quyền © 2024 Woodland Park Zoo
Mọi quyền được bảo lưu.

Woodland Park Zoo được đăng ký là một tổ chức phi lợi nhuận theo mục 501(c)(3).